

DỰ THẢO ÁN LỆ SỐ 24/2026¹
ÁN LỆ SỐ /2026/AL

Về bồi thường chi phí thuê luật sư, nghĩa vụ chứng minh quyền tác giả trong trường hợp có chứng cứ ngược lại trong vụ án tranh chấp quyền sở hữu trí tuệ

Được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua vào ngày... tháng... năm 2026 và được công bố theo Quyết định số .../QĐ-CA ngày... tháng... năm 2026 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Nguồn án lệ:

Bản án phúc thẩm số 66/2023/KDTM-PT ngày 27/6/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về vụ án kinh doanh, thương mại “*Tranh chấp quyền sở hữu trí tuệ*” giữa nguyên đơn là ông Trương Minh N với bị đơn là Công ty TNHH L và ông Đoàn Đông Đ.

Vị trí nội dung án lệ:

Đoạn 3, 5, 6 và 18 phần “*Nhận định của Tòa án*”.

Khái quát nội dung của án lệ:

- *Tình huống án lệ 1:*

Trong vụ án xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, nguyên đơn xuất trình được hợp đồng dịch vụ pháp lý, chứng từ thanh toán và các tài liệu, chứng cứ khác chứng minh chi phí thuê luật sư là khoản chi phí thực tế, hợp lý phát sinh nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ sở hữu quyền sở hữu trí tuệ bị xâm phạm.

- *Giải pháp pháp lý 1:*

Trường hợp này, Tòa án phải xác định bên có hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ phải có trách nhiệm bồi thường khoản chi phí luật sư.

- *Tình huống án lệ 2:*

Bị đơn đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc, bao gồm cả phần lời bài hát. Nguyên đơn khởi kiện bị đơn cho rằng mình là tác giả bài thơ có nội dung trùng với phần lời bài hát của tác phẩm âm nhạc bị đơn đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả và đưa ra chứng cứ chứng minh nguyên đơn đã đăng tải, công bố bài thơ trước thời điểm bị đơn đăng ký quyền tác giả.

- *Giải pháp pháp lý 2:*

Trường hợp này, Tòa án phải xác định nguyên đơn có chứng cứ ngược lại chứng minh là tác giả bài thơ có nội dung trùng với phần lời bài hát của tác phẩm âm nhạc bị đơn đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả và bị đơn có nghĩa vụ chứng minh quyền tác giả của mình đối với phần lời bài hát này.

Quy định của pháp luật liên quan đến án lệ:

¹ Dự thảo án lệ này do Thẩm phán Nguyễn Thuỳ Dung – Phó Chánh án TAND TP Hồ Chí Minh đề xuất.

Khoản 1 Điều 6, khoản 3 Điều 14, khoản 3 Điều 49, Điều 204, khoản 3 Điều 205 Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (sửa đổi, bổ sung các năm 2009, 2019, 2022 và 2025);

Từ khóa của án lệ:

“Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả”; “Quyền tác giả”; “Tác phẩm âm nhạc”; “Phần lời bài hát”; “chứng cứ ngược lại”; “nghĩa vụ chứng minh”; “Chi phí thuê luật sư”; “Bồi thường thiệt hại”; “Chi phí hợp lý”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là ông Trương Minh N trình bày:

Ông là tác giả bài thơ “Gánh Mẹ”, được sáng tác vào năm 2014. Sau khi sáng tác, ông đã đăng tải bài thơ này lên mạng xã hội Facebook, cụ thể: ngày 13/6/2014 đăng toàn bộ bài thơ lên trang Facebook “Thơ văn Facebook”; ngày 14/6/2014 bài đăng được một tài khoản Facebook khác chia sẻ lại; ngày 31/7/2014 ông tiếp tục đăng toàn bộ bài thơ lên trang Facebook cá nhân của mình.

Sau đó, ông phát hiện ông Đoàn Đông Đ, bút danh Q, đã sử dụng bài thơ “Gánh Mẹ” làm phần lời của bản nhạc “Gánh Mẹ” mà không xin phép, không trả tiền nhuận bút, thù lao. Ông Đ còn đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc “Gánh Mẹ” và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả số 2358/2019/QTG ngày 24/4/2019, trong đó ông Đ được ghi nhận là tác giả, đồng thời là chủ sở hữu tác phẩm âm nhạc “Gánh Mẹ”.

Ông N cho rằng phần lời bài hát “Gánh Mẹ” trong tác phẩm âm nhạc của ông Đ hầu hết trùng với bài thơ “Gánh Mẹ” do ông sáng tác, đăng tải trước đó. Ông Đ không được ông cho phép sử dụng bài thơ làm lời bài hát, không được quyền tự nhận là tác giả phần lời bài hát và không được quyền đăng ký quyền tác giả đối với phần lời này.

Ngoài ra, bản nhạc “Gánh Mẹ” sau đó được Công ty TNHH L sử dụng làm nhạc phim chính thức trong phim “Lật Mặt 4 - Nhà Có Khách”. Ông N cho rằng việc sử dụng bài thơ “Gánh Mẹ” làm phần lời bài hát trong phim mà không ghi nhận đúng tác giả đã xâm phạm quyền nhân thân và quyền tài sản của ông.

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH L và ông Đoàn Đông Đ chấm dứt hành vi xâm phạm, bảo đảm quyền nhân thân của nguyên đơn, xin lỗi cải chính công khai, bồi thường thiệt hại và thực hiện các nghĩa vụ khác liên quan đến việc sử dụng bài thơ, phần lời bài hát “Gánh Mẹ”.

Bị đơn là ông Đoàn Đông Đ không chấp nhận yêu cầu khởi kiện. Ông Đ cho rằng mình là tác giả, đồng thời là chủ sở hữu tác phẩm âm nhạc “Gánh Mẹ” theo Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đã được cấp. Ông Đ cho rằng nguyên đơn không chứng minh được mình là tác giả, chủ sở hữu bài thơ “Gánh Mẹ” và không có căn cứ xác định ông Đ xâm phạm quyền tác giả của nguyên đơn.

Bị đơn là Công ty TNHH L cho rằng việc sử dụng bản nhạc “Gánh Mẹ” trong phim là trên cơ sở hợp đồng dịch vụ với ông Đoàn Đông Đ; tại thời điểm sử

dụng, ông Đ đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả nên Công ty cho rằng mình sử dụng hợp pháp.

Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 506/2022/KDTM-ST ngày 25/4/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; xác định ông Trương Minh N là tác giả, đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả đối với bài thơ “Gánh Mẹ” và phần lời của bản nhạc “Gánh Mẹ”; buộc ông Đoàn Đông Đ bảo đảm quyền nhân thân của nguyên đơn, khắc phục, sửa chữa thông tin sai lệch trong hồ sơ đăng ký quyền tác giả và bồi thường một phần thiệt hại cho nguyên đơn.

Sau khi xét xử sơ thẩm, nguyên đơn và bị đơn ông Đoàn Đông Đ có kháng cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn rút toàn bộ kháng cáo đối với phần yêu cầu bồi thường thiệt hại vật chất; bị đơn ông Đoàn Đông Đ giữ nguyên kháng cáo, đề nghị không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Bản án kinh doanh thương mại phúc thẩm số 66/2023/KDTM-PT ngày 27/6/2023, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của nguyên đơn; không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Đoàn Đông Đ; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn trong hạn luật định, hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn Công ty L xin xét xử vắng mặt, không có kháng cáo; Bị đơn Ông Đoàn Đông Đ có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng có người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt đương sự nêu trên. Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin rút yêu cầu kháng cáo về nội dung bồi thường thiệt hại về vật chất cho nguyên đơn tạm tính 500.000.000 đồng. Xét thấy việc rút kháng cáo này là tự nguyện nên Hội đồng xét xử quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn theo quy định tại Khoản 3 Điều 284 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn Ông Đoàn Đông Đ:

[3] Bị đơn ông Đ cho rằng nguyên đơn không xuất trình được chứng cứ chứng minh ông N là tác giả, chủ sở hữu đối với Bài thơ “Gánh Mẹ”. Tuy nhiên, tại Vi bằng số 6865/2019/VB-TPLQ.10 đã xác định nguyên đơn ông N đã đăng tải Bài thơ “Gánh Mẹ” trên mạng xã hội Facebook vào năm 2014, cụ thể: Ngày 13/6/2014, ông N đăng tải toàn bộ Bài thơ “Gánh Mẹ” lên trang Facebook Thơ văn Facebook (<https://www.facebook.com/groups/388744884557443/>); sau đó vào ngày 14/6/2014, bài đăng này được chị Nguyễn Thị Cao Ly, có tài khoản Facebook là Cao Ly Nguyen Thi (<https://www.facebook.com/caoly.nguyenthi>) chia sẻ lại; ngày 31/7/2014, ông N đăng tải toàn bộ Bài thơ “Gánh Mẹ” lên trang Facebook cá nhân là Trương Minh Nhật (Gánh Mẹ) (<https://www.facebook.com/profile.php?id=100015139248338>).

[4] Tại Giấy chứng nhận số 2358 đã chứng nhận ông Đ (bút danh Q) là tác giả đồng thời là chủ sở hữu tác phẩm âm nhạc là bản nhạc “Gánh Mẹ”. Tuy nhiên, về giá trị pháp lý của việc đăng ký quyền tác giả, tại Điều 49 Luật Sở hữu trí tuệ quy định như sau:

“1. Đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan là việc tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan nộp đơn và hồ sơ kèm theo (sau đây gọi chung là đơn) cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận các thông tin về tác giả, tác phẩm, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan.

2. Việc nộp đơn để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan không phải là thủ tục bắt buộc để được hưởng quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của Luật này.

3. Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan không có nghĩa vụ chứng minh quyền tác giả, quyền liên quan thuộc về mình khi có tranh chấp, trừ trường hợp có chứng cứ ngược lại”.

[5] Trong trường hợp này, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị đơn ông Đ vẫn phải có nghĩa vụ chứng minh căn cứ phát sinh quyền tác giả của mình đối với tác phẩm âm nhạc “Gánh Mẹ” trong trường hợp có chứng cứ ngược lại là Vi bằng số 6865/2019/VB-TPLQ.10 đã xác định nguyên đơn ông N đã đăng tải Bài thơ “Gánh Mẹ” trên mạng xã hội Facebook vào năm 2014, cụ thể: Ngày 13/6/2014, ông N đăng tải toàn bộ Bài thơ “Gánh Mẹ” lên trang Facebook Thơ văn Facebook (<https://www.facebook.com/groups/388744884557443/>); sau đó vào ngày 14/6/2014, bài đăng này được chị Nguyễn Thị Cao Ly, có tài khoản Facebook là Cao Ly Nguyen Thi (<https://www.facebook.com/caoly.nguyenthithi>) chia sẻ lại; ngày 31/7/2014, ông N đăng tải toàn bộ Bài thơ “Gánh Mẹ” lên trang Facebook cá nhân là Trương Minh Nhật (Gánh Mẹ) (<https://www.facebook.com/profile.php?id=100015139248338>) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Tại Tờ khai đăng ký quyền tác giả ngày 26/3/2019 (đính kèm theo Giấy chứng nhận số 2358) thể hiện ông Đ tự khai như sau: Ông Đ là tác giả đồng thời là chủ sở hữu của tác phẩm âm nhạc “Gánh Mẹ” (dưới dạng nhạc nốt trong bản nhạc, các ký tự âm nhạc khác và có lời kèm theo); Ngày hoàn thành tác phẩm là ngày 25/10/2013; ngày công bố là ngày 11/8/2016; hình thức công bố là in ấn; nơi công bố là Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, ông Đ không xuất trình được tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho những thông tin tự khai này là đúng.

[7] Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành trưng cầu giám định xác định có hay không sự giống nhau giữa phần lời bài hát “Gánh Mẹ” và phần lời Bài thơ “Gánh Mẹ” theo Quyết định trưng cầu giám định số 376/2021/QĐ-TCGD ngày 20/01/2021. Tại Kết luận giám định ngày 20/4/2021 của Hội đồng giám định tập thể được thành lập theo Quyết định số 1325/QĐ-BVHTTDL ngày 13/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (sau đây gọi tắt là Kết luận giám định ngày 20/4/2021) đã kết luận: Phần lời bài hát “Gánh Mẹ” và phần lời Bài thơ

“Gánh Mẹ” hầu hết có sự giống nhau về từ ngữ, cách ngắt câu, phân đoạn (có 6 điểm khác nhau nhưng không làm thay đổi nội dung tác phẩm).

[8] Trên cơ sở đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định: Phần lời bài hát “Gánh Mẹ” đã được nguyên đơn công bố trước, ông N là tác giả đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả của tác phẩm văn học là Bài thơ “Gánh Mẹ” (tại trang 6 và 7 của Vi bằng số 6865/2019/VB-TPLQ.10 ngày 13/11/2019 của Văn phòng Thừa phát lại Q); ông N là tác giả và chủ sở hữu quyền tác giả của phần lời của tác phẩm âm nhạc là bản nhạc “Gánh Mẹ” tại Giấy chứng nhận số 2358 là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 6, khoản 3 Điều 14 Luật Sở hữu trí tuệ.

[9] Phần nhạc nốt trong bản nhạc, các ký tự âm nhạc khác của tác phẩm âm nhạc là bản nhạc “Gánh Mẹ” tại Giấy chứng nhận số 2358 không có tranh chấp nên Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét, các đương sự cũng không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử giữ y án sơ thẩm.

[10] Về yêu cầu bồi thường thiệt hại về vật chất, tinh thần, chi phí luật sư...:

[11] Như đã nhận định ở trên, ông N là tác giả, đồng thời là chủ sở hữu quyền tác giả của Bài thơ “Gánh Mẹ” (cũng là phần lời của bản nhạc “Gánh Mẹ”) yêu cầu ông Đ tạm ngừng việc khai thác Bài thơ “Gánh Mẹ” trên mọi phương tiện và nền tảng, đảm bảo quyền nhân thân của ông N đối với Bài thơ “Gánh Mẹ”, khắc phục, sửa chữa thông tin sai lệch trong hồ sơ đăng ký quyền tác giả tại Cục Bản quyền tác giả đối với bản nhạc “Gánh Mẹ”, là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 202 Luật Sở hữu trí tuệ nên được chấp nhận.

[12] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về vật chất là 400.000.000 đồng, theo quy định tại khoản 6 Điều 203 Luật Sở hữu trí tuệ thì ông N phải chứng minh thiệt hại thực tế đã xảy ra và nêu căn cứ xác định mức bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 205 Luật Sở hữu trí tuệ. Tuy nhiên, ông N không cung cấp được tài liệu, chứng cứ hợp lệ chứng minh thiệt hại thực tế đã xảy ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của ông N nhưng không nhận được kết quả. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng việc tiếp tục thu thập tài liệu, chứng cứ nhất là những chứng cứ trên nền tảng số sẽ dẫn đến vụ án bị kéo dài, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của các đương sự nên cần thiết phải giới hạn phạm vi giải quyết bồi thường trên cơ sở căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

[13] Tại Hợp đồng dịch vụ số 0403/LHPRO/2019 ngày 04/3/2019 giữa Công ty L và Ông Đoàn Đông Đ về việc bán tác quyền ca khúc “Gánh Mẹ” với giá trị hợp đồng là 15.000.000 đồng. Đây là căn cứ để Tòa án cấp sơ thẩm quyết định mức bồi thường theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 205 Luật Sở hữu trí tuệ, trên cơ sở đánh giá Bài thơ “Gánh Mẹ” là lời bản nhạc “Gánh Mẹ” đóng góp 1/2 giá trị của bản nhạc “Gánh Mẹ” là 7.500.000 đồng là có căn cứ.

[14] Trong phạm vi đối với các chủ thể khác có sử dụng tác quyền của bản nhạc “Gánh Mẹ”, do nguyên đơn chưa cung cấp được và Tòa án cũng chưa thu thập được tài liệu, chứng cứ hợp lệ chứng minh thiệt hại thực tế của nguyên đơn để làm căn cứ xác định mức bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử dành quyền

khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại cho ông N trong một vụ án khác; nguyên đơn có quyền liên hệ với các cơ quan Thuế, các công ty quản lý các trang mạng xã hội... để yêu cầu cung cấp các tài liệu, chứng cứ.

[15] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần là 50.000.000 đồng, cũng theo quy định tại khoản 6 Điều 203 Luật Sở hữu trí tuệ thì nguyên đơn ông N phải chứng minh thiệt hại thực tế đã xảy ra và nêu căn cứ xác định mức bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 205 Luật Sở hữu trí tuệ. Nguyên đơn ông N cho rằng hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của ông Đ đã gây thiệt hại về tinh thần nên đề nghị Tòa án quyết định mức bồi thường thiệt hại về tinh thần tối đa theo quy định tại khoản 2 Điều 205 là 50.000.000 đồng.

[16] Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng tranh chấp về quyền tác giả đối với Bài thơ “Gánh Mẹ”, có liên quan đến tác phẩm âm nhạc là bản nhạc “Gánh Mẹ” được Công ty L sử dụng làm nhạc phim chính thức trong Phim L nên được dư luận, báo chí quan tâm. Vì vậy, có căn cứ cho rằng hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của ông Đ đã gây thiệt hại về tinh thần cho ông N theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 92 Luật Sở hữu trí tuệ nên quyết định mức bồi thường trong giới hạn từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, tùy thuộc vào mức độ thiệt hại là đúng pháp luật.

[17] Do vụ án được dư luận, báo chí quan tâm nên nguyên đơn cho rằng, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn phải nhận nhiều thông tin, ý kiến trái chiều, thậm chí bị xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín là có cơ sở, phù hợp với những tình tiết khách quan của vụ án. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm trên cơ sở xác định hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ của ông Đ đã gây thiệt hại về tinh thần cho ông N tương ứng với mức độ thiệt hại tối đa của trường hợp danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm nên buộc bị đơn phải bồi thường theo quy định tại khoản 2 Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015 là mười lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định (1.490.000 đồng), thành tiền là 14.900.000 đồng là có cơ sở, đúng pháp luật.

[18] Về chi phí luật sư: Trong quá trình khởi kiện, ông N đã thuê luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Tại Hợp đồng dịch vụ pháp lý số 066/PHANLAW/2019/HĐ ngày 11/11/2019 và Phụ lục 01 ngày 01/02/2020 giữa Văn phòng Luật sư P và ông N thể hiện thù lao dịch vụ liên quan đến việc khởi kiện ông Đ là 100.000.000 đồng và ông N sẽ thanh toán thù lao này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi ông N nhận toàn bộ tiền bồi thường thiệt hại, thù lao sử dụng tác phẩm hoặc bất kỳ khoản tiền nào khác từ phía ông Đ. Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng giá trị hợp đồng là 100.000.000 đồng phù hợp quy định tại Điều 54, 55 và 56 Luật Luật sư, phù hợp với tính chất, mức độ phức tạp của vụ án, thời gian tham gia tố tụng của tổ chức hành nghề luật sư, cho nên xác định đây là chi phí hợp lý nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là đúng pháp luật.

[19] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường của ông N đối với bị đơn ông Đ với số tiền là 122.400.000 đồng (bao gồm: thiệt hại về vật chất là 7.500.000 đồng; thiệt hại về tinh thần là 14.900.000 đồng và chi phí thuê luật sư liên quan đến việc

khởi kiện ông Đ là 100.000.000 đồng); không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn ông Đ về yêu cầu bồi thường thiệt hại về vật chất và tinh thần với số tiền là 427.600.000 đồng.

[20] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì mới ngoài những tài liệu, chứng cứ được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn; quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[21] Quyết định của bản án sơ thẩm về buộc Công ty L đảm bảo quyền nhân thân của Ông Trương Minh N đối với Bài thơ “Gánh Mẹ” và một số nội dung khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[22] Về án phí: Do nguyên đơn rút yêu cầu kháng cáo tại phiên tòa phúc thẩm nên phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm. Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị đơn ông Đ phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn Ông Trương Minh N có người đại diện theo ủy quyền là bà Nguyễn Thị Thu Diệu.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Ông Đoàn Đông Đ.

Giữ nguyên Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 506/2022/KDTM-ST ngày 25/4/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Trương Minh N về việc buộc Công ty L tạm dừng khai thác Bài thơ “Gánh Mẹ” trên mọi phương tiện và nền tảng trong khoảng thời gian từ ngày Tòa án thụ lý vụ án cho đến khi có bản án có hiệu lực pháp luật của Tòa án.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Trương Minh N đối với bị đơn Công ty L.

Buộc Công ty L đảm bảo quyền nhân thân của Ông Trương Minh N đối với Bài thơ “Gánh Mẹ” (phần lời của bản nhạc “Gánh Mẹ”), cụ thể là phải nêu tên Ông Trương Minh N là tác giả Bài thơ “Gánh Mẹ” (phần lời của bản nhạc “Gánh Mẹ”) trong Phim L và tất cả các bài viết, bài đăng, thông tin công bố khác có liên quan.

3. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Trương Minh N đối với bị đơn Công ty L về việc:

3.1. Yêu cầu Công ty L bồi thường thiệt hại cho Ông Trương Minh N do hành vi sử dụng Bài thơ “Gánh Mẹ” của Ông Trương Minh N trong Phim L mà không xin phép trong khoảng thời gian từ ngày khởi kiện trở về trước, số tiền bồi thường thiệt hại là 825.000.000 đồng, bao gồm: Thiệt hại về vật chất là 675.000.000 đồng, thiệt hại về tinh thần là 50.000.000 đồng và chi phí thuê luật sư là 100.000.000 đồng.

3.2. Yêu cầu Công ty L xin lỗi, cải chính công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng về việc sử dụng Bài thơ “Gánh Mẹ” của Ông Trương Minh N trong Phim L mà không xin phép và không thông tin đúng về tác giả.

3.3. Buộc Công ty L thỏa thuận với Ông Trương Minh N và thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho hành vi sử dụng Bài thơ “Gánh Mẹ” (phần lời của bản nhạc “Gánh Mẹ”) trong Phim L cho khoảng thời gian sau ngày khởi kiện.

4. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Trương Minh N đối với bị đơn Ông Đoàn Đông Đ.

4.1. Buộc Ông Đoàn Đông Đ tạm ngừng việc khai thác Bài thơ “Gánh Mẹ” (phần lời của bản nhạc “Gánh Mẹ”) trên mọi phương tiện và nền tảng.

4.2. Buộc Ông Đoàn Đông Đ đảm bảo quyền nhân thân của Ông Trương Minh N đối với Bài thơ “Gánh Mẹ” (phần lời của bản nhạc “Gánh Mẹ”).

4.3. Buộc Ông Đoàn Đông Đ khắc phục, sửa chữa thông tin sai lệch trong hồ sơ đăng ký quyền tác giả tại Cục Bản quyền tác giả đối với Bài thơ “Gánh Mẹ” (phần lời của bản nhạc “Gánh Mẹ”).

4.4. Buộc Ông Đoàn Đông Đ bồi thường cho Ông Trương Minh N số tiền là 122.400.000 đồng, bao gồm: Thiệt hại về vật chất là 7.500.000 đồng; Thiệt hại về tinh thần là 14.900.000 đồng và chi phí thuê luật sư là 100.000.000 đồng.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Về án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm:

- Buộc Ông Trương Minh N phải nộp án phí là 2.000.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0002287 ngày 02/6/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

- Buộc Ông Đoàn Đông Đ phải nộp án phí là 2.000.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0002481 ngày 21/6/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

NỘI DUNG ÁN LỆ

“[3] Bị đơn ông Đ cho rằng nguyên đơn không xuất trình được chứng cứ chứng minh ông N là tác giả, chủ sở hữu đối với Bài thơ “Gánh mẹ”. Tuy nhiên,

tại Vi bằng số 6865/2019/VB-TPLQ.10 đã xác định nguyên đơn ông N đã đăng tải Bài thơ “Gánh mẹ” trên mạng xã hội Facebook vào năm 2014, cụ thể: Ngày 13/6/2014, ông N đăng tải toàn bộ Bài thơ “Gánh mẹ” lên trang Facebook Thơ văn Facebook (<https://www.facebook.com/groups/388744884557443/>); sau đó vào ngày 14/6/2014, bài đăng này được chị Nguyễn Thị Cao Ly, có tài khoản Facebook là Cao Ly Nguyen Thi (<https://www.facebook.com/caoly.nguyenthi>) chia sẻ lại; ngày 31/7/2014, ông N đăng tải toàn bộ Bài thơ “Gánh mẹ” lên trang Facebook cá nhân là Trương Minh Nhật (Gánh mẹ) (<https://www.facebook.com/profile.php?id=100015139248338>).”

“ [5] Trong trường hợp này, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị đơn ông Đ vẫn phải có nghĩa vụ chứng minh căn cứ phát sinh quyền tác giả của mình đối với tác phẩm âm nhạc “Gánh mẹ” trong trường hợp có chứng cứ ngược lại là Vi bằng số 6865/2019/VB-TPLQ.10 đã xác định nguyên đơn ông N đã đăng tải Bài thơ “Gánh mẹ” trên mạng xã hội Facebook vào năm 2014, cụ thể: Ngày 13/6/2014, ông N đăng tải toàn bộ Bài thơ “Gánh mẹ” lên trang Facebook Thơ văn Facebook (<https://www.facebook.com/groups/388744884557443/>); sau đó vào ngày 14/6/2014, bài đăng này được chị Nguyễn Thị Cao Ly, có tài khoản Facebook là Cao Ly Nguyen Thi (<https://www.facebook.com/caoly.nguyenthi>) chia sẻ lại; ngày 31/7/2014, ông N đăng tải toàn bộ Bài thơ G lên trang Facebook cá nhân là Trương Minh Nhật (Gánh mẹ) (<https://www.facebook.com/profile.php?id=100015139248338>) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Tại Tờ khai đăng ký quyền tác giả ngày 26/3/2019 (đính kèm theo Giấy chứng nhận số 2358) thể hiện ông Đ tự khai như sau: Ông Đ là tác giả đồng thời là chủ sở hữu của tác phẩm âm nhạc “Gánh mẹ” (dưới dạng nhạc nốt trong bản nhạc, các ký tự âm nhạc khác và có lời kèm theo); Ngày hoàn thành tác phẩm là ngày 25/10/2013; ngày công bố là ngày 11/8/2016; hình thức công bố là in ấn; nơi công bố là Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, ông Đ không xuất trình được tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho những thông tin tự khai này là đúng.”

“[18] Về chi phí luật sư: Trong quá trình khởi kiện, ông N đã thuê luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Tại Hợp đồng dịch vụ pháp lý số 066/PHANLAW/2019/HĐ ngày 11/11/2019 và Phụ lục 01 ngày 01/02/2020 giữa Văn phòng Luật sư P và ông N thể hiện thù lao dịch vụ liên quan đến việc khởi kiện ông Đ là 100.000.000 đồng và ông N sẽ thanh toán thù lao này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi ông N nhận toàn bộ tiền bồi thường thiệt hại, thù lao sử dụng tác phẩm hoặc bất kỳ khoản tiền nào khác từ phía ông Đ. Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng giá trị hợp đồng là 100.000.000 đồng phù hợp quy định tại Điều 54, 55 và 56 Luật Luật sư, phù hợp với tính chất, mức độ phức tạp của vụ án, thời gian tham gia tố tụng của tổ chức hành nghề luật sư, cho nên xác định đây là chi phí hợp lý nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là đúng pháp luật.”.